TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH K
Số: 56/2019/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

K, ngày 22 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 111/2019/TLST-DS, ngày 10 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị P**,** sinh năm 1981.

Địa chỉ: 388 T, phường Q, thành phố K, tỉnh K.

- Bị đơn: Bà N, sinh năm 1958.

Địa chỉ: 173 L, phường Q, thành phố K, tỉnh K.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà N trả cho chị P số tiền 255.000.000 *(Hai trăm năm mươi lăm triệu)* đồng vào thời gian cụ thể như sau:

Lần 1 trả 50.000.000 *(Năm mươi triệu)* đồng trả vào ngày 30/7/2019.

Lần 2 trả 50.000.000 *(Năm mươi triệu)* đồng trả vào ngày 31/12/2019.

Lần 3 trả 155.000.000 *(Một trăm năm mươi lăm triệu)* đồng trả vào ngày 31/5/2020.

Quá trình thực hiện việc thỏa thuận trả nợ nói trên nếu bà N vi phạm bất kỳ đợt trả nợ nào theo thỏa thuận, thì chị P có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền phải trả.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực Pháp luật chị P có đơn yêu cầu cầu thi hành án mà bà N chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bà N phải chịu 6.375.000 *(Sáu triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn)* đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị P số tiền tạm ứng án phí là 6.375.000 *(Sáu triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn)* đồng, theo biên lai số 0001221 ngày 07/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- VKSND Tp KonTum;
- Tòa án nhân dân tỉnh KonTum;
- T.H.A Tp KonTum;
- **Các đương sự;**
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lý Trọng Nguyên